

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức
của Thanh tra thành phố Phan Rang - Tháp Chàm**
(Ban hành kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND ngày/...../2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)

CHƯƠNG I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thanh tra thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và cán bộ, công chức UBND phường, xã.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường xã, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Về thanh tra:

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra thành phố, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định trước khi gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra thành phố trong kế hoạch thanh tra của tỉnh; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và của Ủy ban nhân dân phường, xã; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra thành phố và quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân phường, xã; đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng

biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực;

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra thành phố.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra thành phố.

11. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra tỉnh.

12. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

14. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Thanh tra thành phố có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức khác.

a) Chánh Thanh tra thành phố là người đứng đầu cơ quan Thanh tra thành phố, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra thành phố, của Chánh Thanh tra thành phố và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh;

b) Phó Chánh Thanh tra thành phố là người giúp Chánh Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra thành phố phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra thành phố và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra thành phố vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra thành phố được Chánh Thanh tra thành phố ủy nhiệm thay Chánh thanh tra thành phố điều hành các hoạt động của Thanh tra thành phố.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Phó Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố.

2. Tổ chức Thanh tra thành phố phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí như các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương; bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 4. Biên chế

Biên chế của Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tổng số chỉ tiêu biên chế hành chính của thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Lãnh đạo Thanh tra căn cứ biên chế được giao, phân công cán bộ, công chức thực hiện các mặt công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ HỘI HỌP, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ hội họp

Hàng tuần lãnh đạo phòng hội ý vào ngày đầu tuần hoặc cuối tuần để bàn kế hoạch, công tác chính, trọng tâm.

Hàng tháng họp cơ quan một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo, đồng thời phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phải thực hiện. Tất cả các cuộc họp đều phải ghi biên bản đầy đủ.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm cơ quan có báo cáo sơ, tổng kết công tác theo quy định. Cơ quan có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc của lãnh đạo Thanh tra Tỉnh.

Điều 6. Mối quan hệ với Thanh tra tỉnh

Thanh tra thành phố chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Có trách nhiệm báo cáo, hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng cho Thanh tra tỉnh.

Điều 7. Mối quan hệ với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

Thanh tra thành phố chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; có trách nhiệm báo cáo hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho Hội đồng nhân dân thành phố khi có yêu cầu; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Thanh tra thành phố chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 8. Mối quan hệ với cơ quan Tư pháp

Thanh tra thành phố phối hợp với các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án trong việc phòng, chống tham nhũng; phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 9. Mối quan hệ với các phòng, ban; Ủy ban nhân dân các phường, xã

Thanh tra thành phố phối hợp với các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các phường, xã để thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Căn cứ Quy định này, Chánh Thành tra thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn cán bộ, công chức cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, công chức của đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy định cho phù hợp./.